

Số: /2022/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định trách nhiệm của người đứng đầu
cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo, điều hành công tác
cải cách hành chính của tỉnh Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 ngày 6 tháng 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật cán bộ công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 01 năm 2010;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ công chức và Luật
viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính
phủ quy định về trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của nhà
nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 119/TTr-SNV
ngày 08 tháng 3 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trách nhiệm của người
đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách
hành chính của tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 30 tháng 3 năm 2022 và thay thế
Quyết định số 1886/2011/QĐ-UBND ngày 14/11/2011 của UBND tỉnh về ban hành

Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân làm nhiệm vụ tham mưu trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông trực thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Thế

QUY ĐỊNH

Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính của tỉnh Phú Yên

(Kèm theo Quyết định số: /2022/QĐ-UBND ngày tháng năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về trách nhiệm; đánh giá kết quả thực hiện trách nhiệm và xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu hoặc người được giao quyền phụ trách, điều hành sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính của tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Người đứng đầu sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.
- Người được giao quyền phụ trách, điều hành sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh trong khi cơ quan, đơn vị, địa phương chưa có người đứng đầu.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc xác định trách nhiệm và xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính

- Việc xem xét, xác định trách nhiệm của người đứng đầu phải căn cứ trên chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; đảm bảo khách quan, đúng người, đúng việc.
- Mọi vi phạm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính phải được phát hiện, xử lý kịp thời. Việc xem xét, xử lý vi phạm của người đứng đầu phải được tiến hành công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.
- Kết quả chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương là một trong các căn cứ để đánh giá, phân loại, bình xét thi đua, khen thưởng cho tập thể cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG TRONG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Điều 4. Trách nhiệm nêu gương

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm gương mẫu nêu gương để cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý làm theo:

- a) Không vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính theo quy định của pháp luật;
- b) Thực hiện các nhiệm vụ công tác của bản thân phụ trách đạt yêu cầu theo quy định của cơ quan có thẩm quyền;
- c) Xử lý công việc của cơ quan trên môi trường điện tử (trừ các công việc thuộc bí mật nhà nước);
- d) Sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 khi thực hiện thủ tục hành chính của cơ quan và của cá nhân.

2. Ngoài trách nhiệm nêu gương tại khoản 1 Điều này, người đứng đầu các cơ quan của tỉnh còn có trách nhiệm nêu gương trong việc tổ chức và thực hiện các nội dung công tác cải cách hành chính liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan mình để Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh học tập kinh nghiệm, vận dụng làm theo, như sau:

- a) Kết quả các chỉ số thành phần (trong Chỉ số cải cách hành chính của sở, ban, ngành tỉnh hàng năm), thuộc lĩnh vực công tác cải cách hành chính được giao chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, phải đạt từ loại Khá trở lên;
- b) Thực hiện việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan đúng hạn trên 95%;
- c) Thực hiện đạt tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan theo yêu cầu quy định.

3. Ngoài trách nhiệm nêu gương tại khoản 1 Điều này, người đứng đầu Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh còn có trách nhiệm nêu gương thực hiện tốt các nội dung dưới đây để Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn làm theo như sau:

- a) Thực hiện việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố mình đúng hạn trên 95%;
- b) Thực hiện đạt tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan theo yêu cầu quy định.

Điều 5. Trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp công tác cải cách hành chính

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm triển khai thực hiện toàn bộ các lĩnh vực công tác cải cách hành chính và chịu trách nhiệm về kết

quả thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, như sau:

1. Đối với các nhiệm vụ, giải pháp công tác cải cách hành chính của tỉnh thuộc trách nhiệm cơ quan, đơn vị, địa phương mình chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) các nhiệm vụ, giải pháp, biện pháp triển khai thực hiện theo định kỳ hàng năm để đưa vào Kế hoạch công tác cải cách hành chính hàng năm và Kế hoạch khắc phục các hạn chế, khuyết điểm trong công tác cải cách hành chính của tỉnh đúng thời gian theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc theo đề nghị của Sở Nội vụ;

b) Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị cơ sở trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp mang tính chất thực hiện thường xuyên, góp phần nâng cao hiệu quả chung của công tác cải cách hành chính của tỉnh để kịp thời đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh giải pháp hoặc điều chỉnh giải pháp thực hiện theo thẩm quyền, đảm bảo việc triển khai thực hiện có chuyển biến tích cực trong thực tiễn;

c) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về chất lượng và tiến độ thực hiện đối với các nhiệm vụ, giải pháp có xác định sản phẩm đầu ra và tiến độ hoàn thành cụ thể;

d) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả của các Chỉ số thành phần trong các Chỉ số PCI, PAPI, Par Index hàng năm của tỉnh do cơ quan phụ trách nếu kết quả điểm số của tỉnh đối với năm đánh giá đạt được thấp hơn điểm số trung bình cả nước hoặc thấp hơn điểm số năm trước liền kề năm đánh giá;

đ) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc cơ quan, đơn vị, địa phương mình thực hiện không đúng quy định đối với một hoặc một số nội dung công tác cải cách hành chính làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả chấm điểm Chỉ số Par Index hàng năm của tỉnh.

2. Đối với công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ tất cả các nội dung công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình theo đúng quy định của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đạt kết quả Chỉ số Par Index hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương mình từ loại khá trở lên và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương mình đạt trên 90%;

3. Đề xuất, đăng ký triển khai, xây dựng các mô hình điểm, thí điểm trên các lĩnh vực công tác cải cách hành chính, nhất là các lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, cải cách tài chính công và xây dựng chính quyền điện tử tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; tổ chức đánh giá hiệu quả mang lại sau thời gian thực hiện thí điểm để báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đối với việc xử lý các khuyết điểm, hạn chế trong công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Đối với các phản ánh, kiến nghị về ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ và thái độ phục vụ người dân, tổ chức của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý:

a) Tổ chức xác minh, làm rõ tất cả các nội dung phản ánh của người dân, tổ chức hoặc báo chí ngay khi nhận được thông tin phản ánh;

b) Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) việc trả lời cho người dân, tổ chức hoặc báo chí các nội dung đã phản ánh, đồng thời công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương về kết quả xác minh thông tin và xử lý vi phạm (nếu có);

c) Trong trường hợp qua xác minh có cán bộ, công chức, viên chức khi giải quyết công việc cho người dân, tổ chức có hành vi nhũng nhiễu, phiền hà hoặc thờ ơ, vô cảm trước những vấn đề cấp bách, cấp thiết của người dân, tổ chức thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm xin lỗi công khai người dân, tổ chức và thực hiện các giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có) cho người dân, tổ chức; đồng thời, phải cử người mới để thay thế và xem xét, xử lý cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm;

d) Xử lý hoặc kiến nghị xử lý cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, địa phương có hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

2. Đối với các hạn chế, yếu kém trong công tác cải cách hành chính thuộc trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương mình đã được chỉ ra trong kết quả chấm điểm Chỉ số Par Index hàng năm của tỉnh, của cơ quan, đơn vị, địa phương thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm triển khai các giải pháp

a) Khắc phục toàn bộ các hạn chế, yếu kém do nguyên nhân chủ quan của cơ quan, đơn vị, địa phương mình trong thời hạn theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;

b) Khắc phục theo đúng lộ trình đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền đối với các hạn chế, yếu kém có nguyên nhân khách quan.

Chương III

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM VÀ XEM XÉT, XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG TRONG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Điều 7. Đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác cải cách hành chính của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác cải cách hành chính

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác cải cách hành chính phải thực hiện đầy đủ, đạt yêu cầu các nội dung trách nhiệm theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 Quy định này và các nhiệm vụ, công việc phát sinh liên quan đến công tác cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho cơ quan, đơn vị, địa phương mình; có chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương của năm đánh giá xếp loại Tốt theo kết quả công bố chỉ số cải cách hành chính của cấp có thẩm quyền.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác cải cách hành chính

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác cải cách hành chính nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Thực hiện đầy đủ, đạt yêu cầu các nội dung trách nhiệm theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 Quy định này; có chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương của năm đánh giá xếp loại Tốt theo kết quả công bố chỉ số cải cách hành chính của cấp có thẩm quyền nhưng có từ một đến hai nhiệm vụ, công việc phát sinh liên quan đến công tác cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho cơ quan, đơn vị, địa phương mình chưa hoàn thành hoặc đã hoàn thành nhưng không đạt chất lượng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Thực hiện đầy đủ, đạt yêu cầu về chất lượng và tiến độ đối với các nội dung trách nhiệm theo quy định tại Điều 4; khoản 1, khoản 2 Điều 5; Điều 6 Quy định này và các nhiệm vụ, công việc phát sinh liên quan đến công tác cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho cơ quan, đơn vị, địa phương mình; có chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương của năm đánh giá xếp loại Tốt theo kết quả công bố chỉ số cải cách hành chính của cấp có thẩm quyền;

c) Thực hiện đầy đủ, đạt yêu cầu các nội dung trách nhiệm theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 Quy định này và các nhiệm vụ, công việc phát sinh liên quan đến công tác cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho cơ quan, đơn vị, địa phương mình; có chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương của năm đánh giá xếp loại Khá theo kết quả công bố chỉ số cải cách hành chính của cấp có thẩm quyền.

3. Hoàn thành nhiệm vụ công tác cải cách hành chính

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ công tác cải cách hành chính nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Thực hiện đầy đủ, đạt yêu cầu các nội dung trách nhiệm theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 Quy định này; có chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương của năm đánh giá xếp loại Tốt theo kết quả công bố chỉ số cải cách hành chính của cấp có thẩm quyền nhưng có từ ba đến bốn nhiệm vụ, công việc phát sinh liên quan đến công tác cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho cơ quan, đơn vị, địa phương mình chưa hoàn thành hoặc đã

hoàn thành nhưng không đạt chất lượng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Thực hiện đầy đủ, đạt yêu cầu về chất lượng và tiến độ đối với các nội dung trách nhiệm theo quy định tại Điều 4; khoản 1, khoản 2 Điều 5; Điều 6 Quy định này và các nhiệm vụ, công việc phát sinh liên quan đến công tác cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho cơ quan, đơn vị, địa phương mình; có chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương của năm đánh giá xếp loại Khá theo kết quả công bố chỉ số cải cách hành chính của cấp có thẩm quyền;

c) Thực hiện đầy đủ, đạt yêu cầu các nội dung trách nhiệm theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 Quy định này; có chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương của năm đánh giá xếp loại Khá theo kết quả công bố chỉ số cải cách hành chính của cấp có thẩm quyền nhưng có từ một đến hai nhiệm vụ, công việc phát sinh liên quan đến công tác cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho cơ quan, đơn vị, địa phương mình chưa hoàn thành hoặc đã hoàn thành nhưng không đạt chất lượng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Thực hiện đầy đủ, đạt yêu cầu về chất lượng và tiến độ đối với các nội dung trách nhiệm theo quy định tại Điều 4; khoản 1, khoản 2 Điều 5; Điều 6 Quy định này và các nhiệm vụ, công việc phát sinh liên quan đến công tác cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho cơ quan, đơn vị, địa phương mình; có chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương của năm đánh giá xếp loại Khá theo kết quả công bố chỉ số cải cách hành chính của cấp có thẩm quyền.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ công tác cải cách hành chính

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ công tác cải cách hành chính khi thực hiện không đảm bảo các điều kiện để đánh giá hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt, hoàn thành nhiệm vụ theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.

Điều 8. Thực hiện việc đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác cải cách hành chính của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Việc đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác cải cách hành chính được thực hiện hàng năm, ngay sau khi có Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và công bố chỉ số cải cách hành chính hàng năm đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác cải cách hành chính của người đứng đầu sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

3. Kết quả đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính của năm trước được dùng làm căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác của tập thể và người đứng đầu sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố của năm sau liền kề.

Điều 9. Xử lý các trường hợp vi phạm về trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản thông báo phê bình người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương nếu bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ công tác cải cách hành chính.

2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ công tác cải cách hành chính trong hai năm liên tiếp sẽ bị xem xét, điều chuyển, bố trí công tác khác theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý cán bộ.

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê bình theo khoản 1 Điều này mà trong năm tiếp theo còn vi phạm thêm một trong những trường hợp sau đây sẽ bị xem xét, điều chuyển, bố trí công tác khác theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý cán bộ:

a) Chỉ số thành phần về cải cách hành chính của tỉnh thuộc nhiệm vụ tham mưu chính của cơ quan, đơn vị trong 02 năm liên tiếp không đạt trong nhóm A hoặc nhóm B trong bảng phân nhóm của cả nước theo kết quả Chỉ số Par Index do Bộ Nội vụ công bố hàng năm;

b) Không xử lý hoặc xử lý không đúng quy định đối với các hành vi của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý vi phạm khoản 1 Điều 6 Quy định này hoặc vi phạm Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 03/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về xử lý vi phạm trong giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính liên quan đến cá nhân, tổ chức, tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh hoặc các quy định pháp luật khác có liên quan.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM THI HÀNH

Điều 10. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc đánh giá kết quả thực hiện trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính.

3. Tổng hợp và đề xuất khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân, có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo quy định pháp luật về thi đua khen thưởng; đề xuất xử lý các trường hợp vi phạm trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Quán triệt, triển khai thực hiện Quy định này tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình để cán bộ, công chức, viên chức nắm vững, tham mưu triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này.

2. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định. Xem xét, làm rõ vụ việc vi phạm trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực thuộc (nếu có) và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước khi xử lý.

3. Báo cáo kết quả thực hiện Quy định này trong báo cáo công tác cải cách hành chính theo định kỳ.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc và cần sửa đổi, bổ sung Quy định này, các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.